TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HUẾ** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 753/2023/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Huế, ngày 02 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 829/2023/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2023 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Thanh M, sinh năm 1987.

Nơi thường trú: Số 621 đường Lạc Long Quân, thị trấn Lăng Cô, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Bị đơn: Chị Mai Thị Quỳnh Ch, sinh năm 1992.

Nơi thường trú: Số 178 đường Lý Nam Đế, phường Kim Long, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 56, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25/10/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Thanh M và chị Mai Thị Quỳnh Ch.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1: Về con chung: Anh Nguyễn Thanh M và chị Mai Thị Quỳnh Ch có 01 người con chung tên Nguyễn Thanh Ph, sinh ngày 23/12/2017. Anh Nguyễn Thanh M và chị Mai Thị Quỳnh Ch thỏa thuận: Giao người con chung tên Nguyễn Thanh Ph, sinh ngày 23/12/2017 cho chị Mai Thị Quỳnh Ch trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi); anh Nguyễn Thanh

M không đóng tiền cấp dưỡng nuôi người con chung tên Nguyễn Thanh Ph, sinh ngày 23/12/2017.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.2: Về tài sản chung: Anh Nguyễn Thanh M và chị Mai Thị Quỳnh Ch không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không giải quyết.

2.3: Nghĩa vụ về tài sản chung: Anh Nguyễn Thanh M và chị Mai Thị Quỳnh Ch xác nhận không vay nợ ai, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không giải quyết.

2.4: Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn Thanh M và chị Mai Thị Quỳnh Ch thỏa thuận: Anh Nguyễn Thanh M phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001054 ngày 11/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. Trả lại cho anh Nguyễn Thanh M số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật Thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSNDTpHuế;
- Chi cục THADSTpHuế;
- UBND phường Trường An, TpHuế;
(Đăng ký kết hôn ngày 25/7/2017)
- Các đương sự;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án dân sự.

THẨM PHÁN

Lê Thanh Ly